

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 124/2023/HS-ST
Ngày: 25-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Thành Nghĩa.
- Ông Nguyễn Vĩnh Mậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hồng Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2023/HSST, ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 307/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị Nhật L, sinh năm 1993; nơi sinh **huyện T, tỉnh Bình Định**; nơi cư trú **khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định**; nghề nghiệp công nhân; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Công P**, sinh năm 1970 và bà **Đoàn Thị Thu H**; chồng là anh **Nguyễn Thành H1**, sinh năm 1994 (Đã ly hôn); có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13 tháng 9 năm 2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Lê Công N**, sinh năm 1993; có mặt.

Trú tại: **Làng Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai**.

- Anh **Đặng Cửu S**, sinh năm 1997; có mặt.

Trú tại: Làng Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Người làm chứng:

- Chị Trần Thị Nhật L1, sinh năm 1996; vắng mặt.
- Chị Đỗ Thị Bích N1, sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 31 tháng 5 năm 2021, Đặng Cửu S và Lê Công N cùng đến phòng trọ của Trần Thị Nhật L tại địa chỉ thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định để chơi và ở lại tại đây. Đến khoảng 22 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2021, trong lúc S và N đang ở tại phòng trọ của L thì S thấy có dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá nên hỏi L “Có ma túy đá không lấy ra sử dụng”, L trả lời “Còn một ít” và lấy gói ma túy đá mà L cất giấu trong phòng trước đó và dụng cụ sử dụng ma túy đưa cho S. Lúc này, S đồ một ít ma túy đá vào dụng cụ, dùng quạt ga hơi nóng rồi dùng miệng hút vào cơ thể khoảng 02 đến 03 hơi thì nghỉ. Tiếp đến, S đưa cho L và N, mỗi người dùng miệng hút vào cơ thể khoảng 02 đến 03 hơi thì nghỉ. Sau khi cùng L và N sử dụng ma túy xong, S tháo rời dụng cụ sử dụng ma túy, rửa sạch rồi cất cùng với gói ma túy đá chưa sử dụng hết ở trong phòng trọ. Đến 23 giờ 45 ngày 01 tháng 6 năm 2021, Công an huyện T phối hợp Công an xã P, huyện T kiểm tra dây nhà trọ của bà Đỗ Thị Bích N1 tại địa chỉ thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định thì phát hiện tại phòng trọ số 5 có 03 người là Đặng Cửu S, Lê Công N và Trần Thị Nhật L có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, Công an huyện T đã phát hiện và thu giữ trên nền nhà tại vị trí cửa sổ có 01 chai nhựa màu trắng, nắp đây màu đỏ đục, trên thân chai có 01 lỗ gắn nõ thủy tinh hình móc câu, 01 lỗ gắn ống hút bằng nhựa màu trắng; 02 quạt ga màu xanh; 01 gói ni lông có kích thước (4x3,5)cm bên trong chứa hạt tinh thể nghi là ma túy. Ngoài ra, Công an huyện T còn tạm giữ của Trần Thị Nhật L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ, bị vỡ kính phía trên góc bên trái mặt trước điện thoại, số Imei 354834094994393; tạm giữ của Đặng Cửu S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu vàng, trên vỏ mặt phía sau điện thoại có chữ và số “iphone s” “Model A1688 FCCID:BCG-E2946A IC:579C-E2946A”; tạm giữ của Lê Công N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màu đen, bị nứt kính phía trên góc bên trái mặt trước điện thoại, trên vỏ mặt phía sau điện thoại có chữ và số “Imei 358868/08/047796/9, Imei 358868/08/047796/7”.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể: Đặng Cửu S, Lê Công N và Trần Thị Nhật L đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Theo Bản kết luận giám định số 175/PC09 ngày 08/6/2021 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận thì các hạt tinh thể đựng bên trong 01 gói ni lông kích thước (4x3,5)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0466 gam là (loại): Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKS-TP ngày 24 tháng 11 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Trần Thị Nhật L về

tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Trần Thị Nhật L** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 ; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo **Trần Thị Nhật L** từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa màu trắng, nắp đậy màu đỏ đục, trên thân chai có 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh hình móc câu, 01 lỗ gắn ống hút bằng nhựa màu trắng; 02 quạt ga màu xanh. **T** trả lại cho bị cáo **Trần Thị Nhật L** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ, bị vỡ kính phía trên góc bên trái mặt trước điện thoại, số Imei 354834094994393; trả lại cho **Đặng Cửu S** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu vàng, trên vỏ mặt phía sau điện thoại có chữ và số “iphone s” “Model A1688 FCCID:BCG-E2946A IC:579C-E2946A”; trả lại cho **Lê Công N** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màu đen, bị nứt kính phía trên góc bên trái mặt trước điện thoại, trên vỏ mặt phía sau điện thoại có chữ và số “Imei 358868/08/047796/9, Imei 358868/08/047796/7”.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo **Trần Thị Nhật L** nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện T**, tỉnh Bình Định; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo **Trần Thị Nhật L** khiếu nại về hành vi tố tụng của điều tra viên nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo rút toàn bộ khiếu nại trên; những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo **Trần Thị Nhật L** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Đặng Cửu S**, **Lê Công N** và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận vào khoảng 22 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2021, trong lúc **S** và **N** đang ở tại phòng trọ của bị cáo **L** tại địa chỉ **thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định** thì **S** thấy có dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá nên hỏi bị cáo **L** “Có ma túy đá không lấy ra sử dụng”, bị cáo **L** trả lời “Còn một ít” và lấy gói ma túy loại Methamphetamine mà bị cáo **L** cất giấu trong phòng trước đó cùng với dụng cụ sử dụng ma túy đưa cho **S** rồi bị cáo **L** cùng với **N**, **S** sử dụng ma túy loại Methamphetamine.

[3] Bị cáo **Trần Thị Nhật L** là người có đủ năng lực để nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Nhận thức được như vậy nhưng bị cáo **Trần Thị Nhật L** vẫn thực hiện hành vi cung cấp ma túy loại Methamphetamine, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ để tổ chức cho **Đặng Cửu S** và **Lê Công N** cùng với bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Do đó hành vi của bị cáo **Trần Thị Nhật L** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội là phụ nữ có thai; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo là người có nhân thân không tốt, cụ thể bị cáo đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như trên lẽ ra xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo với mức hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa nhưng xét thấy sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Trong quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã; trong thời gian bỏ trốn bị cáo tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Do đó khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn với mức án khởi điểm của khung hình phạt mà bị cáo đã phạm nhằm mục đích giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, nhưng xét thấy bị cáo **Trần Thị Nhật L** không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chai nhựa màu trắng, nắp đầy màu đỏ đục, trên thân chai có 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh hình móc câu, 01 lỗ gắn ống hút bằng nhựa màu trắng; 02 quét ga màu xanh là công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội hiện không có giá trị nên tuyên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ, bị vỡ kính phía trên góc bên trái mặt trước điện thoại, số Imei 354834094994393 là tài sản của bị cáo **Trần Thị Nhật L**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu vàng, trên vỏ mặt phía sau điện thoại có chữ và số “iphone s” “Model A1688 FCCID:BCG-E2946A IC:579C-E2946A” là tài sản của **Đặng Cửu S**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màu đen, bị nứt kính phía trên góc bên trái mặt trước điện thoại, trên vỏ mặt phía sau điện thoại có chữ và số “Imei 358868/08/047796/9, Imei 358868/08/047796/7” là tài sản của **Lê Công N** không liên quan đến tội phạm nên tuyên trả lại tài sản trên cho bị cáo, **N, S** theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Xét về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo **Trần Thị Nhật L** phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Đối với bà **Đỗ Thị Bích N1** là chủ nhà trọ, nơi bị cáo **Trần Thị Nhật L** tổ chức cho **Đặng Cửu S** và **Lê Công N** sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 01/6/2021. Tuy nhiên, bà **N1** không có hành vi cho thuê địa điểm, không có hành vi nào khác chứa chấp việc bị cáo **L, S** và **N** sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà cho thuê trọ do mình quản lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T** không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà **Đỗ Thị Bích N1**.

[11] Đối với **Đặng Cửu S** và **Lê Công N** không có hành vi cung cấp trái phép chất ma túy, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 01/6/2021 tại phòng thuê trọ ở **thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định** mà bị cáo **Trần Thị Nhật L** đang ở mà chỉ là những người sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T** không xem xét trách nhiệm hình sự đối với **Đặng Cửu S** và **Lê Công N**.

[12] Đối với người thanh niên tên S1 mà bị cáo Trần Thị Nhật L khai đã bán ma túy cho bị cáo L vào tối ngày 30 tháng 5 năm 2021. Qua điều tra, xác minh không có đủ căn cứ để xác định nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255 ; các điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Nhật L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị Nhật L 07 (B) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Trần Thị Nhật L bị bắt tạm giam (Ngày 13 tháng 9 năm 2023).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp đậy màu đỏ đục, trên thân chai có 01 lỗ gắn nổ thủy tinh hình móc câu, 01 lỗ gắn ống hút bằng nhựa màu trắng; 02 (hai) quẹt ga màu xanh.

3.2. Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Thị Nhật L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đỏ, bị vỡ kính phía trên góc bên trái mặt trước điện thoại, số Imei 354834094994393; trả lại cho Đặng Cửu S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu vàng, trên vỏ mặt phía sau điện thoại có chữ và số “iphone s” “Model A1688 FCCID:BCG-E2946A IC:579C-E2946A”; trả lại cho Lê Công N 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro, màu đen, bị nứt kính phía trên góc bên trái mặt trước điện thoại, trên vỏ mặt phía sau điện thoại có chữ và số “Imei 358868/08/047796/9, Imei 358868/08/047796/7”.

3.3. Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bình Định và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Trần Thị Nhật L** phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25 tháng 12 năm 2023).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Công Minh